

Bản án số: **49/2023/HS-ST**
Ngày 27 - 12 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Quang Hiến và bà Lưu Thị Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Bun - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2023/TLST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: .../2023/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn Th**, sinh ngày 14/10/1993; nơi sinh: tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn Phú H, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; con ông Nguyễn Thế T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ph; chưa có vợ con; tiền án: 01 cụ thể: Ngày 14/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/5/2020, chấp hành xong án phí ngày 22/9/2023; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 28/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô tuyên phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 25/4/2013; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/6/2023 đến ngày 09/6/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô – Có mặt.

2. **Phan Thị Mộng K**, sinh ngày 23/9/2001; nơi sinh: tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn Phú Th, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh. Trình độ học vấn: 06/12. con ông Phan Ngọc S và bà Trương Thị Th; chưa có chồng có 01 con, sinh năm 2021, hiện đang có thai; tiền án, tiền sự: Không: Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/6/2023 – Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Ph; trú tại: Thôn Phú H, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô – vắng mặt.

Người làm chứng:

- + Ông Nguyễn Văn D; trú tại: Thôn Đăk H, xã Đăk D, huyện Krông Nô – vắng mặt.
- + Ông Trịnh Duy T; trú tại: Buôn K, xã Đăk D, huyện Krông Nô – vắng mặt.
- + Ông Hoàng Chàn H; trú tại Thôn Đăk R, xã Tân Th, huyện Krông Nô – vắng mặt.
- + Ông Nguyễn Hồng Th; Thôn Phú Th, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô – vắng mặt.
- + Ông Nguyễn Thanh S; Thôn Phú Tr, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô – có mặt.
- + Ông Lê Minh H; Thôn Phú Tr, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô.
- + Ông Phạm Văn N; trú tại: tổ dân phố A, thị trấn Đăk M, huyện Krông Nô – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Krông Nô kiểm tra, xét nghiệm chất ma túy đối với các tội tượng nghiện ma túy; Các đối tượng nghiện ma túy Trịnh Duy T, Nguyễn Văn D, Hoàng Chàn H khai nhận mua ma túy của Nguyễn Văn Th trú tại Thôn Phú H, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông. Ngày 01/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Th;

+ Tại phòng khách thu giữ:

01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất rắn màu trắng (niêm phong ký hiệu M01); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 lọ nhựa trong suốt có màu xanh bị đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng, một lỗ gắn ống thủy tinh, một đầu thẳng, một đầu cong không rõ hình dạng. Các đồ vật khác: 01 quạt gas màu tím; 01 bơm kim tiêm có nắp màu xanh dung tích 3ml; 01 lọ nước cất bằng thủy tinh trên vỏ ghi chữ Lodocain màu đỏ; 09 ống thủy tinh một đầu thẳng, một đầu cong đã bị thổi tròn; 02 ống thủy tinh dài 20cm; 01 kéo bằng kim loại dài 16,5cm;

+ Trong thùng rác của phòng bếp thu giữ:

01 ống kim tiêm loại màu xanh bên trong có 13 gói nhựa hàn kín kích thước không đồng đều, có chứa các hạt tinh thể màu trắng (M04);

01 túi zipper KT (5x7) cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (M03); 01 gói giấy bạc bên trong có chứa cục chất rắn màu trắng (M02);

Thu giữ của Nguyễn Văn Th:

+ Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh dương, loại cảm ứng; số tiền 880.000 đồng;

Cùng ngày ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Th.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô đã trưng cầu giám định đối với các gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (nghi là chất ma túy).

Tại Kết luận giám định số 207/KL-KTHS ngày 06/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

+ 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất rắn màu trắng (M01) là ma túy Heroine, có khối lượng 0,1412 gam, còn lại sau giám định là 0,1118 gam;

+ 01 gói giấy bạc bên trong có chứa cục chất rắn màu trắng (M02) là ma túy Heroine, có khối lượng 0,5500 gam, còn lại sau giám định là 0,5115 gam;

+ 01 túi zipper KT (5x7) cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (M03) là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,8878 gam, còn lại sau giám định là 0,8527 gam;

+ 13 gói nhựa hàn kín kích thước không đồng đều, có chứa các hạt tinh thể màu trắng (M04) là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 1,3436 gam, còn lại sau giám định là 1,1545 gam;

Ngày 09/6/2023 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Krông Nô đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với các bị cáo Nguyễn Văn Th, Phan Thị Mộng K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự, ngày 19/9/2023 khởi tố bổ sung bị cáo Th về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 254 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra xác định: Từ tháng 3/2023 đến tháng 4/2023, Th đặt mua 14.000.000 đồng, mỗi lần 7.000.000 đồng ma túy đá của một người đàn ông ở tỉnh Bình Dương (chưa rõ nhân thân, lai lịch) qua mạng xã hội Facebook; Th chuyển tiền cho người đàn ông trên nhiều lần đến nhiều số tài khoản ngân hàng khác nhau sau đó nhận ma túy từ xe ô tô vận chuyển hành khách, hàng hóa. Sau khi nhận được ma túy, Th mang về nhà chia nhỏ cất giấu để bán và sử dụng; Th thỏa thuận với K (cả hai có quan hệ yêu đương) bán ma túy giúp Th và trả công tiền bán 100.000 đồng/lần thì K đồng ý.

- Từ tháng 3/2023 đến tháng 5/2023, bị cáo K giúp Nguyễn Văn Th bán ma túy 05 lần, trước mỗi lần bán ma túy thì K đều hỏi Th và được Th đồng ý; K được hưởng lợi số tiền 500.000 đồng. Các lần bán ma túy như sau:

+ Lần thứ nhất: Vào khoảng cuối tháng 3/2023, Th nói K giao 01 gói ma túy đá cho Đoàn Văn Toàn với giá 400.000 đồng thì K đồng ý; sau đó Toàn đi vào nhà đưa cho K 300.000 đồng xin nợ lại 100.000 đồng, K giao 01 gói ma túy đá cho Toàn và nhận số tiền 300.000 đồng.

+ Lần thứ hai: Vào khoảng 21 giờ ngày 25/4/2023, tại khu vực sân bóng đá Thôn Phú H, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, K bán 01 gói ma túy đá cho Nguyễn Hồng Th với giá 500.000 đồng, Thắng đưa tiền mặt cho K rồi nhận 01 gói ma túy đá mang về sử dụng hết.

+ Lần thứ ba: Vào khoảng 23 giờ 10 phút ngày 25/4/2023, tại khu vực sân bóng đá Thôn Phú H, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, K bán 01 gói ma túy đá cho Nguyễn Thanh S với giá 500.000 đồng, Sang trả tiền qua hình thức chuyển khoản cho K rồi nhận 01 gói ma túy đá mang về sử dụng hết.

+ Lần thứ tư: Vào khoảng 01 giờ ngày 26/4/2023, tại khu vực sân bóng đá Thôn Phú H, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, K bán 01 gói ma túy đá cho Nguyễn Hồng Th với giá 500.000 đồng, Thắng đưa tiền mặt cho K rồi nhận 01 gói ma túy đá mang về sử dụng hết.

+ Lần thứ năm: Vào khoảng 22 giờ 55 phút ngày 28/4/2023, tại khu vực sân bóng đá Thôn Phú H, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, K bán 01 gói ma túy đá cho Nguyễn Thanh S với giá 500.000 đồng, Sang trả tiền qua hình thức chuyển khoản cho K rồi nhận 01 gói ma túy đá mang về sử dụng hết.

Đến khoảng giữa tháng 5/2023, Th và K nảy sinh mâu thuẫn nên K không bán ma túy cho Th nữa. Thời gian này, Th tiếp tục liên lạc với người đàn ông ở Bình Dương đặt mua 4.000.000 đồng ma túy đá và trả tiền bằng hình thức chuyển khoản. Khi nhận được ma túy thì người đàn ông gửi kèm cho Th 10 nỏ thủy tinh và 02 đoạn ống thủy tinh thẳng là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá. Th chia số ma túy đá mua được thành các gói nhỏ cất giấu ở nhà để sử dụng và bán; Th sử dụng 01 nỏ thủy tinh để chế tạo bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, số nỏ thủy tinh còn lại Th cất giấu để sử dụng dần. Ngày 29/5/2023, Th đến thôn Phú Vinh, xã Quảng Phú, huyện Krông Nô gặp một người đàn ông tên Tuấn (chưa rõ nhân thân, lai lịch), Th mua của Tuấn 2.000.000 đồng ma túy Heroine rồi mang về nhà chia nhỏ ra cất giấu để bán và sử dụng.

- Từ ngày 20/5/2023 đến ngày 31/5/2023, Nguyễn Văn Th bán ma túy đá và ma túy Heroine tổng cộng 05 lần tại nhà của Th ở Thôn Phú H, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: Vào ngày 20/5/2023, Th bán 500.000 đồng ma túy đá cho Trịnh Duy T; Tuấn đưa số tiền 500.000 đồng cho Th rồi nhận 01 gói ma túy đá mang về sử dụng hết;

+ Lần thứ hai: Vào ngày 22/5/2023, Th bán 500.000 đồng ma túy đá cho Trịnh Duy T, do đổ xăng hết 50.000 đồng nên còn lại 450.000 đồng; Tuấn đưa cho Th 450.000 đồng rồi nhận 01 gói ma túy đá mang về sử dụng hết;

+ Lần thứ ba: Vào ngày 25/5/2023, Nguyễn Văn D cùng Trịnh Duy T mỗi người góp 250.000 đồng đến nhà Th mua 500.000 đồng ma túy đá về sử dụng. Sau khi đưa tiền cho Th thì Th đưa 01 gói ma túy đá cho Tuấn; sau đó, Tuấn cầm gói ma túy về chia đôi với Dương mỗi người giữ một nửa rồi mang về sử dụng hết.

+ Lần thứ tư: Vào ngày 28/5/2023, Nguyễn Văn D rủ Phạm Văn N đến nhà Nguyễn Văn Th để chơi; khi đến nơi Ninh đứng ở ngoài, Dương đi vào gặp Th mua 500.000 đồng ma túy đá thì Th nhận tiền rồi đưa cho Dương 01 gói ma túy; Dương cầm gói ma túy mang về nhà sau đó đã sử dụng hết.

+ Lần thứ năm: Vào ngày 31/5/2023, Trịnh Duy T rủ Hoàng Chàn H đến nhà Nguyễn Văn Th. Khi đến nơi, T và H đều đi vào trong nhà gặp Th; Tuấn hỏi mua Th 500.000 đồng ma túy đá thì Th đồng ý và nhận tiền, sau đó đưa cho Tuấn 01 gói ma túy đá. Lúc này, Hoàng Chàn H thấy Th bán ma túy cho T thì hỏi Th có ma túy Heroine không bán cho H 400.000 đồng thì Th đồng ý; sau đó, Th nhận tiền và lấy 01 gói ma túy Heroine giao cho H. Sau khi mua xong ma túy, Tuấn và Hin đi về nhà sau đó đã sử dụng hết số ma túy đã mua của Th.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKS-KrN, ngày 06/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b

khoản 1 Điều 254 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Phan Thị Mộng K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Th và bị cáo Phan Thị Mộng K như nội dung bản Cáo trạng: Đề áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 1 Điều 254, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 55 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 11 (*mười một*) đến 12 (*mười hai*) năm tù về tội về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 01 (*một*) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (*một*) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt; Buộc bị cáo Th phải chấp hành chung hình phạt của hai tội từ 12 (*mười hai*) năm 03 (ba) tháng tù đến 13 (*mười ba*) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 01/6/2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Phan Thị Mộng K từ 08 (*tám*) năm đến 09 (*năm*) năm tù về tội về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Quá trình điều tra xác định số tiền 880.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Th của bà Nguyễn Thị Ph là mẹ bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên ngày 22/9/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô đã ra quyết định xử lý tài sản trả lại cho bà Nguyễn Thị Ph là chủ sở hữu hợp pháp là chủ sở hữu hợp pháp;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh dương, loại cảm ứng đã qua sử dụng;

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng thu giữ còn lại trong vụ án;

- Truy thu Phan Thị Mộng K số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) thu lợi bất chính;

- Truy thu Nguyễn Văn Th số tiền **4.650.000 đồng** (*Bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) thu lợi bất chính;

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, song tại cơ quan điều tra đã có lời khai, xác định sự việc là đúng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận do bản thân là người nghiện ma túy, muốn có ma túy để sử dụng nên từ tháng 3/2023 đến ngày 31/5/2023, tại thôn Phú Thuận và Thôn Phú H, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Văn Th có hành vi mua ma túy Methamphetamine (ma túy đá) và ma túy Heroine về nhằm mục đích bán trái phép chất ma túy cho người khác, thu lợi bất chính. Tổng cộng Nguyễn Văn Th đã bán ma túy 10 lần trong đó 05 lần Th trực tiếp bán còn 05 lần K giúp Th bán, có 01 lần Th trực tiếp bán ma túy cho hai người, cụ thể như sau;

+ Lần thứ nhất: Vào ngày 20/5/2023, Th bán 500.000đ ma túy đá cho Trịnh Duy T; Tuấn đưa số tiền 500.000đ cho Th rồi nhận 01 gói ma túy đá mang về sử dụng hết;

+ Lần thứ hai: Vào ngày 22/5/2023, Th bán 500.000đ ma túy đá cho Trịnh Duy T, do đồ xăng hết 50.000đ nên còn lại 450.000đ; Tuấn đưa cho Th 450.000đ rồi nhận 01 gói ma túy đá mang về sử dụng hết;

+ Lần thứ ba: Vào ngày 25/5/2023, Nguyễn Văn D cùng Trịnh Duy T mỗi người góp 250.000đ đến nhà Th mua 500.000đ ma túy đá về sử dụng. Sau khi đưa tiền cho Th thì Th đưa 01 gói ma túy đá cho T; sau đó, T cầm gói ma túy về chia đôi với Dương mỗi người giữ một nửa rồi mang về sử dụng hết

+ Lần thứ tư: Vào ngày 28/5/2023, Nguyễn Văn D rủ Phạm Văn N đến nhà Nguyễn Văn Th để chơi; khi đến nơi Ninh đứng ở ngoài, Dương đi vào gặp Th mua 500.000đ ma túy đá thì Th nhận tiền rồi đưa cho Dương 01 gói ma túy; Dương cầm gói ma túy mang về nhà sau đó đã sử dụng hết

+ Lần thứ năm: Vào ngày 31/5/2023, Trịnh Duy T rủ Hoàng Chàn H đến nhà Nguyễn Văn Th. Khi đến nơi, Tuấn và Hin đều đi vào trong nhà gặp Th; T hỏi mua Th 500.000đ ma túy đá thì Th đồng ý và nhận tiền, sau đó đưa cho T 01 gói ma túy đá. Lúc này, Hoàng Chàn H thấy Th bán ma túy cho T thì hỏi Th có ma túy Heroine không bán cho Hin 400.000đ thì Th đồng ý; sau đó, Th nhận tiền và lấy 01 gói ma túy Heroine giao cho H. Sau khi mua xong ma túy, Tuấn và Hin đi về nhà sau đó đã sử dụng hết số ma túy đã mua của Th

Phan Thị Mộng K giúp Nguyễn Văn Th bán 05 lần cho 05; Cụ thể như sau:

+ Lần thứ nhất: Vào khoảng cuối tháng 3/2023, tại Thôn Phú Th, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, bị cáo K giúp Th bán cho người đàn ông tên Toàn 01 gói ma túy đá với số tiền 400.000 đồng;

+ Lần thứ hai, thứ ba: Vào khoảng 21 giờ ngày 25/4/2023 và khoảng 01 giờ ngày 26/4/2023 tại khu vực sân bóng đá Thôn Phú H, xã Quảng Ph, huyện Krông

Nô, K giúp Th bán 02 gói ma túy đá cho Nguyễn Hồng Th với số tiền 1.000.000 đồng, mỗi lần 500.000 đồng;

+ Lần thứ tư, thứ năm: Vào các ngày 25, 28/4/2023, tại khu vực sân bóng đá Thôn Phú H, xã Quảng Ph, huyện Krông Nô, K giúp Th bán cho Nguyễn Thanh S 02 gói ma túy đá với số tiền 1.000.000 đồng, mỗi lần 500.000 đồng;

Ngoài ra, khi khám xét nhà bị cáo Th vào ngày 01/6/2023 bị cáo còn có hành vi tàng trữ 0,6912 gam ma túy Heroine và 2,2314 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích bán trái phép cho người khác và tàng trữ 09 đơn vị dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Như vậy, với hành vi mà bị cáo Nguyễn Văn Th đã thực hiện “Mua, bán trái phép chất ma túy” phạm tội 02 lần trở lên, đối với 02 người trở lên và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị cáo Phan Thị Mộng K giúp sức cho bị cáo Th “Mua, bán trái phép chất ma túy” 02 lần trở lên nên bị cáo Nguyễn Văn Th đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô truy tố về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 254 của Bộ luật hình sự và bị cáo Phan Thị Mộng K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

...”

Điều 254. Tội sản xuất, tàng trữ, vận chuyển hoặc mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy

“1. Người nào sản xuất, tàng trữ, vận chuyển hoặc mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất hoặc sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

b) Có số lượng từ 06 đơn vị đến 19 đơn vị dụng cụ, phương tiện cùng loại hoặc khác loại.

...”

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra:

[3.1]. Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất Ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hoàn toàn nhận thức được hành vi mua bán trái

phép chất ma túy và tang tử dụng cụ phương tiện sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và những tác hại của ma túy gây ra nhưng vẫn không tuân thủ quy định của pháp luật mà vẫn có hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Công an huyện Krông Nô bắt giữ. Do đó cần áp dụng một hình phạt thích đáng, đủ nghiêm để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong vụ án này có 02 bị cáo tham gia, tính chất, mức độ và vai trò của các bị cáo khác nhau và các bị cáo tham gia đều là những người thực hành nên cần phân hoá để quyết định hình phạt cho tương xứng, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Th là người chủ mưu, cầm đầu là người trực tiếp giao dịch mua ma túy của các đối tượng bán, chuyển tiền nhận ma túy về chia nhỏ để bán cho các con nghiện nhằm mục đích kiếm lời, ngoài ra bị cáo còn tàng trữ, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy từ 09 đơn vị dụng cụ, phương tiện sử dụng trái phép chất ma túy nên bị truy tố 02 tội danh vì vậy khi quyết định hình phạt sẽ xử mức án cao hơn bị cáo K.

Đối với bị cáo Phan Thị Mộng K là đồng phạm giúp sức cho bị cáo Th trong việc bán ma túy, đi giao hàng ma túy khi nhận lệnh từ Th. Như vậy hành vi của bị cáo K vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy với tình tiết phạm tội nhiều lần. Vì vậy, HĐXX xét thấy, cần xử bị cáo K một mức án đủ nghiêm mới có tính răn đe và phòng ngừa chung nhưng mức án bị cáo thấp hơn bị cáo Th.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Th có nhân thân xấu và có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo Phan Thị Mộng K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo, hiện nay bị cáo K đang mang thai nên áp dụng điểm n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo K.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 1 Điều 254, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 55 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 11 (mười một) đến 12 (mười hai) năm tù về tội về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt; Buộc bị cáo Th phải chấp hành chung hình phạt của hai tội từ 12 (mười hai) năm 03 (ba) tháng tù đến 13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 01/6/2023. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Phan Thị Mộng K từ 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù về tội về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. HĐXX xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là cơ bản phù hợp nên chấp nhận.

HĐXX xét thấy mức đề nghị hình phạt của bị cáo Th và bị cáo K về tội Mua bán trái phép chất ma túy là cao; lý do số lần và lượng chất ma túy mỗi lần các bị cáo mới ở mức khởi đầu, các bị cáo sau khi phạm tội đã thật thà khai báo nên xử thấp hơn mức đề nghị của địa diện Viện kiểm sát. Đối với mức đề nghị của bị cáo Th về tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy” là thấp vì bị cáo tàng trữ 09 đơn vị dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy mà theo quy định thì mức khởi điểm 06 đơn vị thì xử phạt 01 năm vì vậy xử phạt bị cáo Th mức cao hơn về tội Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

[5]. Từ những nhận định nêu trên: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, HĐXX thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 251, khoản 3 Điều 254 của Bộ luật hình sự thì các bị cáo có thể bị phạt bổ sung với số tiền 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng tuy nhiên xét hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định nên HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định được vào khoảng tháng 4/2023, bị cáo K bị cáo Th góp tiền mua tiền 1.000.000 đồng đến huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông ma túy đá về sử dụng. Số ma túy đá này Th, K đã chia nhau sử dụng hết nên không có cơ sở xử lý. Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh người đàn ông tên Linh có hành vi bán ma túy cho Th, do chưa có đủ cơ sở xử lý nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô tiếp tục xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên Tuấn, người đàn ông ở Bình Dương có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Văn Th; Đoàn Văn Toàn có hành vi mua ma túy của Nguyễn Văn Th; người đàn ông tên Minh có hành vi rủ Nguyễn Thanh S sử dụng ma túy; do chưa có đủ cơ sở xử lý nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô tiếp tục xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với việc sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Th, Phan Thị Mộng K, Nguyễn Văn D, Trịnh Duy T, Hoàng Chàn H, Lê Minh H, Nguyễn Hồng Th, Nguyễn Thanh S. Công an các xã Tân Th, Quảng Phú và Công an huyện Krông Nô đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào các ngày 13-14/6/2023, 12/9/2023 và 21/9/2023 là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Th, hoàn lại sau giám định và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã thu giữ.

- Đối với chiếc điện thoại di động của bị cáo K sử dụng vào việc liên lạc bán ma túy trái phép quá trình xét hỏi tại phiên tòa đã làm rõ là công cụ bị cáo trao đổi bán ma túy. Tuy nhiên chiếc điện thoại hiện nay đã không còn giá trị sử dụng, K đã vứt bỏ từ lâu, không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

- Truy thu Phan Thị Mộng K số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) thu lợi bất chính;

- Truy thu Nguyễn Văn Th số tiền **4.650.000 đồng** (*Bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) thu lợi bất chính;

[9]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”

- Bị cáo Phan Thị Mộng K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng: điểm b, c, khoản 2 Điều 251; điểm b, khoản 1 Điều 254; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 55 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Th.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 10 (*mười*) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 02 (*hai*) năm tù về tội *tội “Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy”*. Tổng hợp hình phạt; Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai tội là 12 (*mười hai*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 01/6/2023.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phan Thị Mộng K.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Mộng K 07 (*bảy*) năm 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô ra quyết định trả lại tài sản là số tiền 880.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Ph là chủ sở hữu hợp pháp;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh dương, loại cảm ứng đã qua sử dụng;

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng thu giữ còn lại trong vụ án;

01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 lọ nhựa trong suốt có màu xanh bị đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu trắng, một lỗ gắn ống thủy tinh, một đầu thẳng, một đầu cong không rõ hình dạng.

01 queet gas màu tím; 01 bơm kim tiêm có nắp màu xanh dung tích 3ml; 01 lọ nước cất bằng thủy tinh trên vỏ ghi chữ Lodocain màu đỏ; 09 ống thủy tinh một

đầu thẳng, một đầu cong đã bị thổi tròn; 02 ống thủy tinh dài 20cm; 01 kéo bằng kim loại dài 16,5cm;

+ Chất rắn màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu (M01) là ma túy Heroine, có khối lượng còn lại sau giám định là 0,1118 gam;

+ Chất rắn màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu (M02) là ma túy Heroine, có khối còn lại sau giám định là 0,5115 gam

+ Chất rắn màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu (M03) là ma túy Methamphetamine, có khối lượng còn lại sau giám định là 0,8527 gam;

+ Chất rắn màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu (M04) là ma túy Methamphetamine, có khối lượng còn lại sau giám định là 1,1545 gam;

(Đặc điểm vật chứng như biên bản bàn giao ngày 07/11/2023 giữa cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô).

- Truy thu bị cáo Phan Thị Mộng K số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính;

- Truy thu bị cáo Nguyễn Văn Th số tiền **4.650.000 đồng** (Bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) thu lợi bất chính;

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th, Phan Thị Mộng K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thu hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THA.HS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THA.DS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Phan Xuân Hoàng

